Người ký: Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh
Cơ quan: Tỉnh Tây Ninh
Thời gian ký: 26.01.2021 15:57:09 +07:00

ỦY BAN NHÂN DÂN **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 16 /BC- UBND	*Tây Ninh, ngày 26 tháng 01 năm 2021*

BÁO CÁO

Về việc cung cấp thông tin lập Báo cáo tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-TW ngày 25/4/2011 của Bộ Chính trị về định hướng chiến lược khoáng sản và công nghiệp khai khoáng đến năm 2020 tầm nhìn đến năm 2030

UBND tỉnh Tây Ninh nhận được Công văn số 7059/BTNMT-ĐCKS ngày 14/12/2020 của Bộ Tài nguyên và Môi trường, về việc cung cấp thông tin lập Báo cáo tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-TW ngày 25/4/2011 của Bộ Chính trị về định hướng chiến lược khoáng sản và công nghiệp khai khoáng đến năm 2020 tầm nhìn đến năm 2030.

UBND tỉnh Tây Ninh báo cáo như sau:

I. VỀ HỌC TẬP, QUÁN TRIỆT VÀ XÂY DỰNG CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG

1. Về học tập, quán triệt Nghị quyết số 02

Thông qua hội nghị giao ban báo chí, Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy định hướng các cơ quan báo chí, hệ thống thông tin cơ sở tuyên truyền, phổ biến pháp luật về khoáng sản. Đồng thời, giám sát các cơ quan báo chí, chỉ đạo, cung cấp tài liệu hệ thống thông tin cơ sở tuyên truyền pháp luật về khoáng sản.

Song song đó, Sở Thông tin và Truyền thông đăng tải thông tin, phổ biến chính sách, pháp luật liên quan đến khoáng sản trên Cụm Thông tin cơ sở của tỉnh và Cổng Thông tin điện tử của tỉnh, của Sở.

2. Chương trình, kế hoạch hành động

Thực hiện Nghị quyết số 02-NQ/TW ngày 25/4/2011 của Bộ Chính trị (khoá XI) về "Định hướng chiến lược khoáng sản và công nghiệp khai khoáng đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030", Ban Thường vụ Tỉnh uỷ xây dựng Chương trình hành động số 05-CTr/TU ngày 22/8/2011 về tổ chức thực hiện Nghị quyết số 02-NQ/TW; Kế hoạch số 27-KH/TU ngày 26/8/2011 tổ chức triển khai, quán triệt Nghị quyết số 02-NQ/TW của Bộ Chính trị, chỉ đạo Ban cán sự đảng Uỷ ban nhân dân tỉnh lãnh đạo Uỷ ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định số 437/QĐ-UBND, ngày 14/3/2012 ban hành Kế hoạch tổ chức triển khai, thực hiện Chương trình hành động số 05-CTr/TU ngày 22/8/2011 của Tỉnh uỷ thực hiện Nghị quyết số 02-NQ/TW của Bộ Chính trị;

Các cấp uỷ, tổ chức đảng triển khai thực hiện ở cơ quan, đơn vị, kết quả, có 14/14 đảng bộ trực thuộc Tỉnh uỷ đã xây dựng văn bản triển khai thực hiện Nghị quyết số 02-NQ/TW của Bộ Chính trị và Chương trình hành động Ban Thường vụ Tỉnh uỷ (đạt 100%), Tỷ lệ cán bộ, đảng viên các huyện, thành phố được triển khai,

quán triệt đạt 98,8%. Đông đảo đoàn viên, hội viên và quần chúng nhân dân được học tập, tiếp thu Nghị quyết số 02-NQ/TW. Kết quả có 6.298 cuộc với hơn 250.487 lượt người học tập; Ban Dân vận Tỉnh uỷ hướng dẫn Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể, hội quần chúng tỉnh và ban dân vận các huyện, thành uỷ tổ chức triển khai, quán triệt trong đoàn viên, hội viên và nhân dân.

II. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC, NHỮNG TỒN TẠI, HẠN CHẾ TRONG VIỆC TỔ CHỨC THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 02

1. Về nhận thức và kết quả của việc thể chế hóa Nghị quyết

Qua tổ chức triển khai, quán triệt đúng thời gian quy định, phổ biến rộng rãi đến quần chúng nhân dân, giúp cho cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân nhận thức rõ hơn tầm quan trọng của việc định hướng chiến lược khoáng sản và công nghiệp khai khoáng đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030.

Ủy ban nhân dân tỉnh thường xuyên quan tâm chỉ đạo, ban hành kịp thời các văn bản quản lý nhà nước về khoáng sản. Các hoạt động thăm dò, khai thác, vận chuyển và sử dụng khoáng sản ngày càng được quản lý chặt chẽ, hợp lý, tiết kiệm đã góp phần phục vụ các nhu cầu về phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và giữ gìn cảnh quan môi trường.

Công tác kiểm tra, giám sát việc khai thác tài nguyên khoáng sản được thực hiện thường xuyên. Nhiều hành vi vi phạm về khai thác, vận chuyển và bảo vệ môi trường trong các hoạt động khoáng sản được ngăn chặn, chấn chỉnh, xử lý kịp thời, nghiêm khắc, công khai.

Đa số các tổ chức, cá nhân được cấp giấy phép khai thác thực hiện nghĩa vụ tài chính đúng theo quy định; việc ký quỹ cải tạo phục hồi môi trường được quan tâm thường xuyên hơn và từng bước đưa công tác ký quỹ đi vào nền nếp.

Công tác quản lý nhà nước đối với các hoạt động khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh đã được quan tâm và phát triển theo đúng định hướng. Thực hiện các chính sách bảo vệ môi trường trong quá trình khai thác và điều tiết hợp lý lợi ích từ khai thác khoáng sản với đảm bảo quốc phòng - an ninh, cảnh quan, di tích lịch sử, văn hoá.

Thể chế hóa các quan điểm chủ trương của đảng về định hướng chiến lược khoáng sản và công nghiệp khai khoáng đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành:

Quyết định số 52/2013/QĐ-UBND ngày 26/11/2013 của UBND tỉnh về việc phê duyệt quy hoạch thăm dò, khai thác, sử dụng khoáng sản làm VLXD thông thường và than bùn tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2013-2015 tầm nhìn đến năm 2020;

Quyết định số 3172/QĐ-UBND ngày 26/12/2018 của UBND tỉnh phê duyệt quy hoạch thăm dò, khai thác, sử dụng khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường và than bùn tỉnh Tây Ninh đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2035;

Quyết định số 54/2015/QĐ-UBND ngày 03/11/2015 về việc ban hành bản giá tính thuế tài nguyên áp dụng trên địa bàn tỉnh Tây Ninh; Quyết định số 17/2018/QĐ-UBND ngày 16/5/2018 của UBND tỉnh Tây Ninh về việc ban hành

bảng giá tính thuế tài nguyên trên địa bàn tỉnh Tây Ninh điều chỉnh kịp thời mức giá tính thuế tài nguyên phù hợp với tình hình thực tế.

Tham mưu Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết số 09/2019/NQ-HĐND ngày 11/7/2019 về về phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

2. Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về khoáng sản

Hằng năm, UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường lập kế hoạch tuyền truyền, triển khai, phổ biến các văn bản pháp luật về khoáng sản được lãnh đạo Sở quan tâm thường xuyên, tuyên truyền bằng nhiều hình thức như: Kết hợp với các cơ quan thông tin đại chúng đăng tải nội dung Luật Khoáng sản và Nghị định hướng dẫn thi hành; Gửi đĩa CD và văn bản đến UBND huyện thành phố, phường, xã, thị trấn với 100 đĩa CD và tài liệu; Tập huấn cho cán bộ nghiệp vụ chuyên môn của cấp huyện, cấp xã về các văn bản pháp lý liên quan đến vấn đề cải tạo, phục hồi môi trường và ký quỹ cải tạo, phục hồi môi trường đối với hoạt động khai thác khoáng sản và văn bản mới Nghị định của Chính phủ, Thông tư của Bộ Tài nguyên và Môi trường về lĩnh vực khoáng sản cho cán bộ nghiệp vụ chuyên môn của cấp huyện, cấp xã, các tổ chức tham gia hoạt động trong lĩnh vực khai thác khoáng sản với gần 200 lượt người tham gia hàng năm.

Từ năm 2011 đến nay, Đài phát thanh truyền hình Tây Ninh đã thực hiện hơn 630 tin, bài và 63 phóng sự phát trong các chương trình thời sự hàng ngày và trong chuyên mục Môi trường và Đời sống định kỳ 02 số/tháng. Nội dung tuyên truyền: Những nội dung chính về các quan điểm, mục tiêu, giải pháp phát triển khoáng sản và công nghiệp khoáng sản đã được đề ra trong Nghị quyết số 02-NQ/TW; Tuyên truyền sâu rộng về luật Khoáng sản năm 2010 để tăng cường và nâng cao nhận thức của nhân dân về các hoạt động bảo vệ tài nguyên khoáng sản của địa phương và thực hiện hoạt động khai thác phải đảm bảo đúng theo quy định của pháp luật; Tuyên truyền về kết quả thực hiện kiểm tra, giám sát của các cơ quan chức năng và lực lượng chuyên ngành trong công tác quản lý và bảo vệ tài nguyên, khoáng sản trên địa bàn tỉnh.

Giai đoạn 2011-2017, Sở Thông tin và Truyền thông đã cập nhật khoảng 350 tin, bài, tài liệu trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh. Từ tháng 12/2017, Cổng thông tin điện tử của tỉnh chuyển về Văn phòng Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh quản lý và vận hành, Sở tiếp tục tuyên truyền trên Cụm thông tin cơ sở của tỉnh và Cổng thông tin điện tử của Sở.

Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thanh các huyện thành phố thực hiện tuyên truyền lồng ghép vào các chương trình thời sự địa phương được khoảng 540 tin, bài với tổng thời lượng khoảng 3.240 giờ trên sóng phát thanh của đơn vị.

Bên cạnh đó, các huyện, thị xã, thành phố đã tuyên truyền bằng nhiều hình thức như: Đài truyền thanh huyện và các cụm loa truyền thanh xã, thị trấn; Tuyên truyền trực tiếp đến các tổ chức, cá nhân khai thác khoáng sản thông qua công tác thanh, kiểm tra công tác bảo vệ môi trường; thường xuyên tổ chức tuyên truyền việc thực hiện pháp luật về tài nguyên khoáng sản trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi hồ Dầu Tiếng, quy định pháp luật về an toàn giao thông đường thủy; tổ

chức viết bài đưa tin về công tác phòng ngừa, đấu tranh phòng chống tội phạm và vi phạm pháp luật tài nguyên và môi trường; Kiểm tra thực tế, có biện pháp xử lý và trả lời người dân trong mục "Cổng hỏi đáp trực tuyến" của Trang tin điện tử các vấn đề liên quan đến khoáng sản, chuyển mail điện tử, cấp phát tài liệu tuyên truyền về Luật Bảo vệ môi trường đến các phòng, ban, đoàn thể và các xã, phường để tuyên truyền phổ biến theo kế hoạch, phối hợp công tác phổ biến giáo dục pháp luật.

Ngoài ra, Đài truyền thanh mở rộng thời lượng chương trình, xây dựng chuyên mục về môi trường để kịp thời phổ biến đến các tầng lớp nhân dân, địa phương, tổ chức nhiều cuộc mít tinh, treo băng rôn tại các tuyến đường chính, trụ sở cơ quan, đơn vị; tổ chức diễu hành tuyên truyền nhân "Ngày Môi trường Thế giới ngày 05/6", "Chiến dịch làm cho thế giới sạch hơn", "Hưởng ứng ngày nước Thế giới 22/3", "Ngày quốc tế đa dạng sinh học" với thành phần tham dự bao gồm cán bộ công chức, các ban, ngành, đoàn thể và xã, phường, lực lượng đoàn viên thanh niên và các cơ sở sản xuất kinh doanh trên địa bàn; tổ chức treo băng rôn tuyên truyền tại trụ sở các ban, ngành, đoàn thể thị xã và Ủy ban nhân dân các xã, phường.

Nhìn chung qua triển khai học tập, nhận thức của các cấp ủy Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể, các tầng lớp nhân dân về ứng phó với biến đổi khí hậu và bảo vệ tài nguyên, môi trường đã có bước chuyển biến tích cực, các cơ sở sản xuất, kinh doanh dịch vụ trên địa bàn đặc biệt là các cơ sở sản xuất gạch và chế biến khoai mì đều đồng tình với chủ trương của Nhà nước, tích cực hợp tác với địa phương trong việc đầu tư lựa chọn công nghệ, vị trí thuận lợi để xây dựng hệ thống xử lý nước thải, chất thải đạt tiêu chuẩn, quy chuẩn môi trường theo quy định. Đối với các cơ sở không có điều kiện chuyển đổi công nghệ hoặc vị trí không phù hợp thì ngưng hoạt động để di dời đến địa điểm khác thích hợp.

3. Về đổi mới cơ chế và chính sách về khoáng sản

- Cơ chế chính sách đầu tư khoa học công nghệ, thăm dò, khai thác, chế biến khoáng sản

Khoáng sản của tỉnh Tây Ninh chủ yếu là khoáng sản vật liệu xây dựng thông thường, gồm đất san lấp, cát xây dựng, đá xây dựng. Nhìn chung, từ khi có Nghị quyết đến nay, việc tham gia đầu tư công nghệ thăm dò, khai thác, sử dụng khoáng sản chủ yếu thuộc các công ty, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Chính sách về tài chính

Tỉnh đã đầu tư kinh phí cho công tác lập quy hoạch thăm dò, khai thác sử dụng khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường và than bùn tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2013-2015, tầm nhìn đến năm 2020 với số tiền là 1.259.000.000 đồng; Quy hoạch thăm dò, khai thác, sử dụng khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường và than bùn tỉnh Tây Ninh đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2035 với số tiền là 1.271.000.000 đồng; kinh phí khoanh định khu vực cấm, khu vực tạm thời cấm hoạt động khoáng sản là 640.840.000 đồng.

Thực hiện cơ chế đấu giá quyền khai thác khoáng sản, các giấy phép hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh được cấp trong giai đoạn 2011-2019 đều thuộc

trường hợp không phải đấu giá.

Công tác thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản được thực hiện đúng theo quy định tại Nghị định số 203/2013/NĐ-CP, ngày 28/11/2013 của Chính phủ quy định về phương pháp tính, mức thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản. Đến nay, UBND tỉnh ban hành 246 quyết định phê duyệt tiền cấp quyền khai thác khoáng sản với tổng số tiền là 124.093 triệu đồng. Các đơn vị đã nộp được 159.074 triệu đồng (số tiền nộp nhiều hơn tiền phê duyệt do các đơn vị nộp nhiều lần phải nhân chệch lệch giá thuế tài nguyên), còn lại nộp trong những năm tiếp theo.

- Chính sách sử dụng khoáng sản

Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết số 27/2013/NQ-HĐND, ngày 29/8/2013 về Quy hoạch thăm dò, khai thác, sử dụng khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường và than bùn tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2013-2015, tầm nhìn đến năm 2020. Trên cơ sở Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh, UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 52/2013/QĐ-UBND, ngày 26/11/2013, theo đó, khoanh định quy hoạch dự trữ 8 mỏ than bùn, với trữ lượng 8,8 triệu tấn; 13 mỏ sét với trữ lượng 5,4 triệu m^3; đá xây dựng 03 mỏ với trữ lượng 84 triệu m^3; cát xây dựng 26 mỏ với trữ lượng 17,9 triệu m^3; cụi sỏi 6 mỏ với trữ lượng 9,3 triệu m^3.

UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 3172/QĐ-UBND ngày 26/12/2018 phê duyệt Quy hoạch khoáng sản thăm dò, khai thác, sử dụng khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường tỉnh Tây Ninh đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2035 trên cơ sở dự báo nhu cầu sử dụng khoáng sản vật liệu xây dựng thông thường và than bùn của Báo cáo điều chỉnh quy hoạch phát triển vật liệu xây dựng tỉnh Tây Ninh đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030, cụ thể như sau:

Đá xây dựng: Tiếp tục đưa mỏ Lộc Trung đã cấp giấy phép vào quy hoạch khai thác; giai đoạn 2018 – 2020: 2 khu vực, diện tích quy hoạch là 31,72 ha, trữ lượng và tài nguyên 4.850.000 m^3; giai đoạn 2021-2025: 2 khu vực, diện tích quy hoạch là 59,22 ha, trữ lượng và tài nguyên 10.452.767 m^3;

Cát xây dựng: Tiếp tục đưa các mỏ đã cấp giấy phép vào quy hoạch khai thác; giai đoạn 2018-2020: 37 khu vực, diện tích quy hoạch là 2.150,51 ha, trữ lượng và tài nguyên 7.851.661 m^3; giai đoạn 2021-2025: 31 khu vực, diện tích quy hoạch là 1.897,23 ha, trữ lượng và tài nguyên 8.048.414 m^3;

Đất sét làm gạch ngói: Tiếp tục đưa các mỏ đã cấp phép vào quy hoạch khai thác; giai đoạn 2018-2020: 05 khu vực, diện tích quy hoạch là 128,86 ha, trữ lượng và tài nguyên 3.616.596 m^3; giai đoạn 2021-2025: 08 khu vực, diện tích quy hoạch là 189,99 ha, trữ lượng và tài nguyên 7.180.741 m^3;

Vật liệu san lấp: Tiếp tục đưa các mỏ đã cấp phép vào quy hoạch khai thác; giai đoạn 2018-2020 có 126 khu vực, diện tích quy hoạch là 812,14 ha, trữ lượng và tài nguyên 47.741.256 m^3; giai đoạn 2021-2025 có 55 khu vực, diện tích quy hoạch là 426,83 ha, trữ lượng và tài nguyên 24.159.912 m^3;

Than bùn: Tiếp tục đưa các mỏ đã cấp phép vào quy hoạch khai thác; giai đoạn 2018-2020 có 04 khu vực, diện tích quy hoạch là 157,10 ha, trữ lượng và tài nguyên 381.483 m^3; giai đoạn 2021-2025 có 03 khu vực, diện tích quy hoạch là 134,70 ha, trữ lượng và tài nguyên 560.000 m^3;

Cuội sỏi: Không quy hoạch giai đoạn 2018-2020 và giai đoạn 2021-2025.

- Quy hoạch dự trữ tài nguyên:

Đá xây dựng: Gồm 02 khu vực, diện tích quy hoạch là 255,00 ha, trữ lượng và tài nguyên là 57.000.000m^3.

Cát xây dựng: Gồm 14 khu vực, diện tích quy hoạch là 760,77 ha, trữ lượng và tài nguyên là 4.683.295 m^3.

Đất sét làm gạch ngói: Không có quy hoạch dự trữ.

Vật liệu san lấp: 04 khu vực, diện tích quy hoạch 29,50 ha, trữ lượng và tài nguyên là 2.105.924 m^3.

Than bùn: Gồm 04 khu vực, diện tích quy hoạch là 156,70 ha, trữ lượng và tài nguyên là 1.223.324 m^3.

Cuội sỏi: Gồm 03 khu vực, diện tích quy hoạch là 410,00 ha, trữ lượng và tài nguyên là 9.400.000 m^3.

- Chính sách bảo vệ khoáng sản chưa khai thác; đảm bảo an ninh, quốc phòng, cảnh quan, di tích lịch sử, văn hóa và môi trường

UBND tỉnh có Quyết định số 1599/QĐ-UBND ngày 02/7/2018, phê duyệt các khu vực cấm, tạm cấm hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh Tây Ninh và Quyết định số 694/QĐ-UBND ngày 22/3/2019 về việc phê duyệt phương án bảo vệ khoáng sản chưa khai thác trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

Tiếp tục nâng cao vai trò quản lý tài nguyên khoáng sản của các cấp nhất là cấp huyện, thành phố theo Công văn số 2943/UBND-KTN ngày 04/12/2013 về việc tăng cường công tác quản lý hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh "*Địa phương nào để xảy ra tình trạng khai thác khoáng sản trái phép thì Chủ tịch UBND cấp huyện, thành phố nơi đó phải chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh*".

4. Công tác quản lý nhà nước về khoáng sản.

- Công tác rà soát, hoàn thiện hệ thống văn bản của địa phương hướng dẫn thực hiện quy định pháp luật về khoáng sản. Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành các văn bản:

Quyết định số 52/2013/QĐ-UBND ngày 26/11/2013 về việc phê duyệt quy hoạch thăm dò, khai thác, sử dụng khoáng sản làm VLXD thông thường và than bùn tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2013-2015 tầm nhìn đến năm 2020;

Quyết định số 3172/QĐ-UBND ngày 26/12/2018 phê duyệt quy hoạch thăm dò, khai thác, sử dụng khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường và than bùn tỉnh Tây Ninh đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2035;

Quyết định số 54/2015/QĐ-UBND ngày 03/11/2015 về việc ban hành bản giá tính thuế tài nguyên áp dụng trên địa bàn tỉnh Tây Ninh;

Quyết định số 17/2018/QĐ-UBND ngày 16/5/2018 về việc ban hành bảng giá tính thuế tài nguyên trên địa bàn tỉnh Tây Ninh điều chỉnh kịp thời mức giá tính thuế tài nguyên phù hợp với tình hình thực tế.

Tham mưu Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết số 09/2019/NQ-HĐND ngày 11/7/2019 về phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản trên

địa bàn tỉnh Tây Ninh.

Quyết định số 2035/QĐ-UBND ngày 16/9/2020 về việc ban hành Quy chế phối hợp trong công tác cấp giấy phép thăm dò, khai thác khoáng sản và công tác quản lý hoạt động khai thác khoáng sản triển khai đến các Sở, ban, ngành, cơ quan liên quan trên địa bàn tỉnh.

Công văn số 2810/UBND-KTTC ngày 11/11/2020 về việc tiếp tục tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với các hoạt động thăm dò, khai thác, chế biến, sử dụng khoáng sản trên địa bàn tỉnh, triển khai đến các Sở, ban, ngành, cơ quan liên quan trên địa bàn tỉnh triển khai Chỉ thị số 38/CT-TTg ngày 29/9/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp tục tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với các hoạt động thăm dò, khai thác, chế biến, sử dụng và xuất khẩu khoáng sản thay thế Chỉ thị số 03/CT-TTg ngày 30/3/2015.

- Công tác lập, phê duyệt và công bố quy hoạch khoáng sản

Theo Nghị định số 24a/2016/NĐ-CP ngày 05/4/2016 của Chính phủ về quản lý vật liệu xây dựng, tại khoản 2, Điều 11 và khoản 2, Điều 22, Nghị định quy định: "Sở Xây dựng là đơn vị chủ trì, giúp UBND tỉnh tổ chức lập quy hoạch phát triển vật liệu xây dựng của địa phương và tổ chức lập quy hoạch thăm dò, khai thác và sử dụng khoáng sản làm vật liệu xây đựng thông thường".

Ngày 10/10/2017, UBND tỉnh đã có Công văn số 2731/UBND-KTN về việc giao nhiệm vụ lập "Quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng khoáng sản vật liệu xây dựng thông thường và than bùn tỉnh Tây Ninh đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2035" để Sở Xây dựng tiếp tục thực hiện.

Ngày 26/12/2018, UBND tỉnh ban hành Quyết định số 3172/QĐ-UBND về việc phê duyệt Quy hoạch thăm dò, khai thác, sử dụng khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường và than bùn tỉnh Tây Ninh đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2035. Sở Xây dựng công bố trên trang thông tin điện tử UBNB tỉnh.

- Công tác thanh tra, kiểm tra về hoạt động khoáng sản

Thực hiện Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 02/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc chấn chỉnh hoạt động thanh tra, kiểm tra đối với doanh nghiệp, có nội dung "*Khi xây dựng, phê duyệt kế hoạch thanh tra hàng năm không để xảy ra tình trạng thanh tra, kiểm tra quá 01 lần/năm đối với doanh nghiệp; trường hợp kế hoạch thanh tra trùng lặp, chồng chéo với hoạt động kiểm toán nhà nước thì chủ động phối hợp, trao đổi với Kiểm toán nhà nước, Thanh tra Chính phủ để thống nhất phương án xử lý theo quy định hiện hành, đảm bảo sự kế thừa kết quả thanh tra, kiểm toán, không làm cản trở hoạt động bình thường của doanh nghiệp, cần tiến hành rà soát, điều chỉnh kế hoạch thanh tra đã được phê duyệt theo tinh thần trên*", hàng năm UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường xây dựng kế hoạch tranh tra, kiểm tra các đơn vị khai thác cát đúng theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ.

Sở Tài nguyên và Môi trường đã ban hành Quyết định số 7214/QĐ-STNMT ngày 12/12/2019 về việc phê duyệt kế hoạch thanh tra, kiểm tra năm 2020.

Sở Tài nguyên và Môi trường đã có Thông báo số 1929/TB-STNMT ngày 31/3/2020 về việc kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về khoáng sản đối với các đơn vị trên địa bàn tỉnh Tây Ninh đối với 14 tổ chức khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh.

Ngày 05/10/2020, Sở Tài nguyên và Môi trường đã chủ trì, phối hợp với Phòng Tài nguyên và Môi trường các huyện, thị xã, thành phố có mỏ khai thác triển khai đến các tổ chức, cá nhân đã được cấp Giấy phép khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh.

Kết quả xử lý vi phạm hành chính:

Trong năm 2020, tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh ban hành 01 quyết định đối với 01 tổ chức và ban hành 04 quyết định xử phạt đối với 03 tổ chức và 01 cá nhân và 01 quyết định khắc phục hậu quả đối với 01 tổ chức, tổng tiền phạt là 200.000.000 đồng, tịch thu số tiền là 1.039.572.720 đồng, buộc nộp lại số tiền thu lợi bất hợp pháp 120.770.000 đồng. Cụ thể:

- 01 tổ chức về hành vi khai thác khoáng sản trái phép với số tiền phạt chính: 80.000.000 đồng, tịch thu số tiền: 799.946.000 đồng.

- 01 cá nhân về hành vi khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường khi giấy phép khai thác khoáng sản đã hết hạn của hộ kinh doanh (do Phòng Cảnh sát phòng chống tội phạm về môi trường – Công an Tây Ninh phát hiện và chuyển hồ sơ sang), với số tiền: 15.000.000 đồng.

- 01 tổ chức về hành vi khai thác ngoài diện tích được cấp phép, truy thu số tiền: 120.770.000 đồng

- 01 tổ chức khai thác cát san lấp vượt ra ngoài ranh giới khu vực được cấp phép, với số tiền phạt chính: 15.000.000 đồng, buộc nộp lại số tiền bất hợp pháp là 2.258.720 đồng.

- 01 tổ chức khai thác đất sét làm gạch mà không có giấy phép khai thác khoáng sản của cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định,với số tiền phạt chính: 90.000.000 đồng và tịch thu khối lượng 1.396,28 m^3 đất sét làm gạch (quy ra thành tiền là 237.367.600 đồng).

Ngoài ra, Sở Tài nguyên và Môi trường là Cơ quan thường trực của Tổ Tác nghiệp được kiện toàn tại Quyết định số 979/QĐ-UBND ngày 14/5/2020 của UBND tỉnh về việc kiện toàn Tổ tác nghiệp theo Quyết định số 1250/QĐ-UBND ngày 10/6/2019 của UBND tỉnh. Sở Tài nguyên và Môi trường đã kiểm tra, kiểm kê các phương tiện, bến bãi các đơn vị hoạt động khai thác, kinh doanh cát trong hồ Tha La, hồ Dầu Tiếng trên địa bàn tỉnh Tây Ninh, Bình Dương, Bình Phước.

- Công tác cấp phép hoạt động khoáng sản (số lượng giấy phép thăm dò, khai thác, đóng cửa mỏ)

Trong giai đoạn 2011-2020, Uỷ ban nhân dân tỉnh cấp 362 giấy phép hoạt động khoáng sản các loại, gồm 110 giấy phép thăm dò; 176 giấy phép khai thác; 73 Quyết định phê duyệt trữ lượng khoáng sản; thu hồi 04 giấy phép khai thác khoáng sản thuộc thẩm quyền UBND tỉnh cấp; 15 giấy phép khai thác tận thu khoáng sản theo kết luận của Đoàn thanh tra Tổng cục Địa chất và Khoáng sản; đình chỉ hoạt

động 13 giấy phép khai thác khoáng sản, cấp gia hạn chưa được thăm dò, đánh giá trữ lượng theo Luật Khoáng sản 2010; phê duyệt 58 đề án đóng cửa mỏ khoáng sản; ban hành 37 quyết định đóng cửa mỏ.

UBND tỉnh cấp 19 Giấy phép hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi liên quan đến khai thác cát trong hồ Dầu Tiếng, hồ Tha La.

Ngoài ra, về quản lý tốt tình hình sử dụng vật liệu nổ công nghiệp (VLNCN) trên địa bàn tỉnh: Hằng năm, định kỳ vào dịp những ngày nghỉ lễ, Tết, UBND tỉnh chỉ đạo Sở Công Thương đều có văn bản nhắc nhở các đơn vị thông báo lịch ngưng nổ mìn và quản lý tốt việc sử dụng VLNCN tại đơn vị. Sở Công Thương cấp 01 giấy phép sử dụng VLNCN cho Chi nhánh Công ty Cổ phần Đầu tư hạ tầng và Khai thác mỏ Tân Việt Bắc và góp ý 04 Báo cáo kinh tế kỹ thuật, thiết kế cơ sở các dự án đầu tư lĩnh vực khai khoáng đúng quy định.

- Cơ chế chính sách định hướng phát triển ngành công nghiệp khai khoáng, bảo đảm sử dụng hợp lý, tiết kiệm, hiệu quả khoáng sản

Nhằm tăng cường công tác quản lý nhà nước, nhất là công tác kiểm tra, giám sát các hoạt động khai thác cát trên địa bàn, xử lý nghiêm các sai phạm. Ngày 14/5/2020, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 979/QĐ-UBND về việc kiện toàn Tổ tác nghiệp theo Quyết định số 1250/QĐ-UBND ngày 10/6/2019 của UBND tỉnh về kiểm tra, xử lý chấn chỉnh hoạt động khai thác cát trong hồ Dầu Tiếng. UBND tỉnh giao Tổ Tác nghiệp trong thời gian tới tiếp tục thực hiện các nội dung sau:

(1) Tiếp tục triển khai các văn bản của Chính phủ tại Thông báo số 161/TB-VPCP ngày 24/3/2017 của Chính phủ về tăng cường quản lý cát sỏi.

(2) Xúc tiến ký kết quy chế phối hợp công tác quản lý hoạt động khai thác, vận chuyển, tập kết, kinh doanh khoáng sản tại khu vực giáp ranh giữa tỉnh Bình Dương, Bình Phước và Tây Ninh.

(3) Điều chỉnh lại thiết kế mỏ về thời gian khai thác luân phiên giữa các mỏ. Cụ thể là: mỗi năm tổ chức được cấp giấy phép khai thác khoáng sản phải ngừng hoạt động khai thác 01 tháng (từ 01/4-30/4). Riêng các tổ chức có vị trí mỏ cách đập chính từ 2km-7km và gần cửa lấy nước thì ngừng hoạt động khai thác 02 tháng (từ 01/3-30/4).

(3) Rà soát lại công suất các tàu ghe khai thác cho phù hợp với công suất các tàu ghe đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt theo hồ sơ thiết kế khai thác. Di dời hoặc tháo các dụng cụ bơm hút cát đối với các tàu neo đậu tại các bến thủy nội địa thuộc địa phận tỉnh Tây Ninh.

(4) Rà soát lại các vị trí bến bãi đảm bảo đúng theo quy định; Thiết kế các hồ lắng cát theo quy định đảm bảo giảm ô nhiễm làm đục nguồn nước tại bến bãi.

(5) Xem xét gắn camera hành trình các tàu được phép khai thác cát trong hồ Dầu Tiếng; Các camera tại bến bãi phải truy xuất được dữ liệu.

(6) Phải đảm bảo đường vận chuyển cát từ bến bãi qua trạm cân là đường độc đạo duy nhất.

(7) Chỉ cho phép hoạt động khai thác cát trở lại đối với những doanh nghiệp có đầy đủ thủ tục pháp lý và chấp hành tốt các quy định của pháp luật.

(8) Trước mắt nhằm đảm bảo an ninh trật tự, tránh tình trạng khai thác cát trái phép diễn ra, đảm bảo nhu cầu cát xây dựng, cần duy trì hoạt động khai thác cát phù hợp. Về lâu dài nghiên cứu, thay đổi thiết kế, công nghệ khai thác cát theo hướng ít ảnh hưởng xấu đến chất lượng nguồn nước để giảm xả thải trực tiếp tại khai trường và đem sạn sỏi, bùn sét, tạp chất về bến bãi để xử lý.

(9) Tăng cường công tác phối hợp giữa các tỉnh tại khu vực giáp ranh, các ngành, địa phương có liên quan trong quản lý các hoạt động khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh.

II.2. Một số tồn tại, hạn chế và khó khăn, vướng mắc

- Về cơ chế, chính sách

Tình trạng tổ chức, cá nhân cố tình vi phạm trong hoạt động khai thác khoáng sản ngày càng tinh vi, phức tạp, hoạt động này thường diễn ra vào thứ Bảy và Chủ nhật; địa bàn rộng, lực lượng làm công tác chuyên môn cấp huyện mỏng; công tác giám sát, báo cáo tại địa phương chưa kịp thời nên việc phát hiện, xử lý các hành vi vi phạm còn khó khăn.

Công tác theo dõi, thống kê trữ lượng khai thác chủ yếu theo báo cáo của doanh nghiệp nên chưa thống kê được trữ lượng thực tế khai thác của doanh nghiệp.

Công tác quản lý cũng như trong hoạt động khai thác cát trong hồ Dầu Tiếng thuộc phạm vi quản lý của địa phương (20.107 ha) còn những khó khăn sau:

- Hồ Dầu Tiếng nằm trên địa bàn 03 tỉnh Tây Ninh, Bình Dương và Bình Phước. Tuy nhiên, phần phân công trách nhiệm tại Điều 2 Quyết định số 166/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ chưa đề cập đến trách nhiệm 02 tỉnh là Bình Dương và Bình Phước nên việc phối hợp quản lý, kiểm tra, giám sát khai thác khoáng sản cát trong hồ Dầu Tiếng gặp khó khăn.

- Công tác kiểm tra, giám sát có lúc chưa thường xuyên, chưa kịp thời phát hiện xử lý vi phạm của các doanh nghiệp.

- Công tác phối hợp giữa các ngành, địa phương có liên quan trong quản lý các hoạt động khai thác cát của doanh nghiệp có lúc chưa chặt chẽ, hiệu quả.

- Việc triển khai các biện pháp quản lý, giám sát hoạt động khai thác cát giữa các tỉnh giáp ranh chưa thật đồng bộ, sát thực tế.

Đối với hoạt động khai thác của các doanh nghiệp còn một số sai phạm như: Khai thác chưa đúng ranh giới; vượt công suất; vi phạm về tần suất, cường độ khai thác vận chuyển cát; chưa có giấy phép hoạt động trong công trình thủy lợi; vận chuyển quá tải trọng; vận chuyển không che chắn làm rơi vãi cát trên đường, tàu có trang bị bơm hút nhưng không có trong kế hoạch khai thác, khai thác ngoài phạm vi mỏ, thả phao định vị chưa đầy đủ, chưa lắp đặt trạm cân, camera theo quy định.

Tình trạng khai thác cát trái phép vùng giáp ranh trong khu vực hồ Dầu Tiếng còn xảy ra. Diện tích hồ rộng, nhiều nơi không có dân cư nên việc phát hiện hành vi vi phạm gặp khó khăn. Việc phát hiện xử lý vi phạm vùng giáp ranh khó khăn vì

khi phía Tây Ninh tăng cường kiểm tra xử lý thì tàu, ghe di chuyển qua vùng giáp ranh giữa các tỉnh nên Tây Ninh không xử lý được.

+ Công ty TNHH MTV Khai thác thủy lợi Dầu Tiếng-Phước Hòa chưa thực hiện lắp đặt trạm quan trắc nước mặt tự động tại kênh Tây, hồ Dầu Tiếng và chưa thực hiện quan trắc khí tượng thủy văn theo quy định điểm b, Khoản 1, Điều 4 và điểm b, Khoản 2, Điều 5 của Nghị định số 38/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều Luật khí tượng thủy văn.

- Về nguồn lực

Cơ quan chuyên môn quản lý nhà nước về tài nguyên, khoáng sản mới chỉ có ở cấp tỉnh. Cán bộ quản lý về tài nguyên, khoáng sản cấp huyện kiêm nhiệm; trình độ chuyên môn chưa đồng đều, chưa đáp ứng được yêu cầu, nhiệm vụ về quản lý tài nguyên.

Một số doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân khai thác khoáng sản có quy mô nhỏ, trung bình, chưa đủ sức đầu tư công nghệ mới, tiên tiến, thân thiện với môi trường; chưa giải quyết triệt để được mối quan hệ lợi ích giữa doanh nghiệp với nhân dân nơi có khoáng sản được khai thác.

- Các vấn đề khác: *không có.*

II. KIẾN NGHỊ

1. Về sửa đổi, bổ sung chính sách, pháp luật về khoáng sản và chính sách pháp luật khác liên quan:

*** Bộ Tài nguyên và Môi trường:**

- Sửa đổi, bổ sung quy định tại Thông tư số 61/2017/TT-BTNMT ngày 22/12/2017 về việc quy định quy trình, phương pháp xác định và các biểu mẫu thống kê sản lượng khai thác khoáng sản thực tế, trong đó bổ sung quy định: "Cơ quan chủ quản quản lý; nguồn ngân sách đầu tư thực hiện dự án lắp đặt trạm cân, camera; thời gian hoạt động khoáng sản" nhằm hoàn thiện cơ chế kiểm soát hoạt động khoáng sản, nhất là cát xây dựng trong khu vực sông, suối, hồ.

- Chủ trì, phối hợp với Bộ Tư pháp tham mưu Chính phủ điều chỉnh, bổ sung quy định về chế tài, xử lý vi phạm hành chính về lĩnh vực tài nguyên khoáng sản. Sửa đổi, điều chỉnh tăng mức phạt hành chính và biện pháp xử lý (tăng gấp đôi chế tài đối với khung xử phạt hành chính và rút phép hoạt động từ 01 năm trở lên đối với các hành vi vi phạm quy định tại các Điều 36, 40 và 44 Nghị định số 33/2017/NĐ-CP ngày 25/5/2017 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài nguyên nước và khoáng sản. Áp dụng biện pháp tịch thu tất cả các phương tiện khai thác khoáng sản trái phép đối với các hành vi vi phạm tại Điều 44 Nghị định số 33/2017/NĐ-CP). Bổ sung quy định xử lý hành chính đối với các tổ chức, cá nhân hoạt động khoáng sản và các bến, bãi tập kết, kinh doanh khoáng sản về việc không trang bị, lắp đặt trạm cân và camera hoặc đã trang bị, lắp đặt nhưng không hoạt động; không đấu nối dữ liệu quản lý trạm cân, camera với cơ quan chủ quản. Lý do: Nghị định 33/2017/NĐ-CP ngày 25/5/2017 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài nguyên nước và khoáng

sản thì chưa có quy định biện pháp chế tài hành chính, xử lý vi phạm đối với hành vi vi phạm này.

- Chủ trì phối hợp các Bộ, ngành có liên quan xây dựng quy chế phối hợp quản lý nhà nước trong hoạt động khai thác khoáng sản cát xây dựng tại khu vực giáp ranh.

Trân trọng./.

Nơi nhận:
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Sở TNMT;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- LĐVP, CVKT;
- Lưu VT.VP. 5

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Văn Chiến